

“Người Mỹ đã Phản bội Chúng Tôi”

Cựu Tổng-Thống Nguyễn Văn Thiệu nói về Cuốn Hồi Ký của Kissinger và về cuộc Chiến Tranh Việt Nam



Ghi nhận: Trong một cuộc phỏng vấn của tuần báo đức ngữ Đức Der Spiegel ông Nguyễn Văn Thiệu cựu Tổng Thống Việt Nam Cộng Hoà bàn luận về cuốn hồi ký của Henry Kissinger, cựu bộ trưởng ngoại giao Hoa Kỳ liên quan tới Cuộc Chiến ở Việt Nam

Nguồn: Der Spiegel. Das Deutsche Nachrichten-Magazin. Hrsg. AUGSTEIN, Rudolf ; Herausgeber ENGEL, Johannes K.; BÖHME, Erich. 10.12.1979, n° 50; 33. Jg. Hamburg: Spiegel Verlag Rudolf Augstein GmbH. "Die Amerikaner haben uns verraten", p. 197-213

Spiegel : Thưa Ngài, trong suốt 5 năm từ 1968 đến 1973, Hoa Kỳ đã nỗ lực đàm phán hòa bình cho Việt Nam. Là Trưởng đàm phán của Mỹ, Henry Kissinger đã mô tả chi tiết trong hồi ký của mình về ông, với tư cách là Tổng thống Nam Việt Nam, đã phá hoại những nỗ lực của ông ta như thế nào nhằm mang hòa bình cho cuộc chiến kéo dài nhiều năm, tổn thất hàng triệu nhân mạng và như muốn “bóp nát trái tim Hoa Kỳ” như lời của Kissinger nói. Tại sao ông lại cản trở như vậy?

Tổng Thống Thiệu : Điều đó hoàn toàn vô lý. Nếu như tôi ngăn cản thì đã không thể có chuyện dàn xếp hòa bình trong năm 1973. Tuy nhiên, như mọi người đã biết, đó không phải là một nền hòa bình tốt đẹp khi chứng kiến những hậu quả xảy ra tại Việt Nam. Kissinger đại diện cho chính sách và lợi ích của Chính phủ Hoa Kỳ. Với tư cách là Tổng thống Việt Nam, tôi có nhiệm vụ bảo vệ những lợi ích sống còn của đất nước tôi. Tôi đã nhiều lần chỉ ra cho Tổng thống Nixon và Tiến sĩ Kissinger rằng giữ bỏ vài vị thế không mấy quan trọng tại một Quốc gia nhỏ bé như Việt Nam có thể không có nhiều ý nghĩa đối với một cường quốc như Hoa Kỳ, nhưng đối với chúng tôi đó là vấn đề giữa sự sống và cái chết của toàn bộ một đất nước.

Spiegel : Kissinger không phủ nhận rằng cuối cùng ông cũng đã đồng ý dàn xếp hòa bình. Nhưng ông ta nói lý do chính khiến phải mất nhiều thời gian vì ông đã cản trở quyết liệt và lý do thực chất ông không bao giờ phản đối các đề xuất của Mỹ vì ông tính toán rằng tất cả những đề xuất đó sẽ bị Hà Nội bác bỏ.

Tổng Thống Thiệu : Không đúng như vậy, chỉ mất thêm hơn 2 hoặc 3 ngày hay 2 hoặc 3 tháng để chấm dứt cuộc chiến đã diễn ra gần 30 năm. Tôi nhận ra cuộc chiến này là cuộc chiến dài nhất trong lịch sử của Hoa Kỳ, trong đó họ là người đã viện trợ cho chúng tôi. Có thể vì vậy mà người Mỹ tỏ ra vội vàng như thế. Tuy nhiên, chúng tôi cần một nền hòa bình vững chắc.

Spiegel : Kissinger ám chỉ rằng ông không thật sự muốn có một giàn xếp hòa bình và hy vọng Bắc Việt cũng sẽ ngoan cố giống như ông. Vì vậy, ông ấy quả quyết dù ông đã đồng ý nhiều đề xuất của phía Mỹ nhưng không bao giờ muốn phải tuân thủ những đề xuất đó, vì trong bất cứ trường hợp nào ông không tin là thỏa thuận sẽ đạt được. Ông có lừa bịp trong đàm phán với hy vọng ông sẽ không bao giờ phải nói rõ hết ý định của mình, rằng ông đồng ý với các đề xuất của Mỹ chỉ vì ông chắc chắn rằng đằng nào thì Hà Nội cũng sẽ bác bỏ.

Tổng Thống Thiệu : Không một Quốc gia phải chịu đựng nhiều như thế trong suốt hơn 30 năm không thể nào bị kết tội là muốn kéo dài cuộc chiến. Kissinger muốn tiến hành nhanh để lính Mỹ có thể rút quân và tù binh Mỹ được phóng thích. Có thể vì Chính phủ Mỹ muốn vội vã thoát ra, “cắt và chạy”. Họ có thể thoát khỏi cuộc chiến. Chúng tôi phải ở lại Nam Việt Nam. Chúng tôi có đủ mọi quyền để đòi hỏi một sự giàn xếp hòa bình toàn diện, không phải chỉ là một nền hòa bình trong 2 hoặc 3 năm rồi sau đó lại thêm một cuộc chiến 30 năm khác.

Spiegel : Vậy tại sao ông dự tính trước Hoa Kỳ theo như Kissinger báo cáo, bằng việc tự mình đề xuất Hoa Kỳ rút quân tại cuộc họp ở Midway tại Thái Bình Dương vào tháng 6 năm 1969.

Tổng Thống Thiệu : Thậm chí trước cuộc họp ở Midway, việc Hoa Kỳ có ý định rút quân là không có gì bí mật. Tôi muốn nhắc cho anh nhớ rằng tin tức về kế hoạch rút một số lượng quân Mỹ đã loan tải trên toàn thế giới trước cuộc họp

Midway. Tại sao ? Tôi cho đó là vì Chính phủ Mỹ muốn thăm dò dư luận, tiết lộ thông tin cho báo chí và đưa chúng tôi vào sự việc đã rồi.

Spiegel : Như thế Ngài đã hiểu rõ được sự việc ?

Tổng Thống Thiệu : Vâng đúng vậy. Cuộc họp Midway nhằm hai mục đích. Nó mang đến cho hai tân Tổng thống một cơ hội để hiểu về nhau và đàm phán về vấn đề Việt Nam. Điểm thứ hai đã vạch rõ trong nghị trình đó là kế hoạch rút quân Mỹ đầu tiên. Tôi không hề ảo tưởng và tôi nắm bắt được tình hình. Không có gì phải lo lắng và tôi cảm thấy rất tự tin.

Spiegel: Khi đề xuất việc rút quân, Ngài có thật sự nghĩ rằng Ngài có thể tự tiến hành chiến tranh và cuối cùng giành thắng lợi trong cuộc chiến - một cuộc chiến tranh mà hơn 540.000 quân Mỹ và bộ máy quân sự hùng mạnh của Hoa Kỳ đã không thể thắng nổi ? Thật khó để tin vào điều đó.

Tổng Thống Thiệu : Không, thật ra tôi không phải là người đề xuất. Tôi chỉ đơn giản là chấp thuận. Tôi đồng ý đợt rút quân Mỹ đầu tiên vì Tổng thống Nixon đã nói với tôi rằng ông ấy có một số vấn đề quốc nội và việc rút quân chỉ hoàn toàn mang tính tượng trưng. Ông ta phải có ý kiến công chúng và Quốc hội phía sau. Nhưng tôi cũng nói với ông ấy rằng ông ta phải chắc chắn Hà Nội không xem đợt rút quân đầu tiên như là một dấu hiệu yếu kém của Hoa Kỳ.

Spiegel : Và Ngài không nghĩ đó là khởi đầu của việc rút quân toàn bộ ?

Tổng Thống Thiệu : Không, tôi có thể hình dung đó có thể là bước đầu tiên trong biện pháp giảm quân số. Tôi không thể nào tưởng tượng nổi Hoa Kỳ sẽ vứt hết tất cả và bỏ rơi Nam Việt Nam. Tôi đã đề xuất với Tổng thống Nixon rằng việc cắt giảm nên được tiến hành từng bước, đến khi khả năng chiến đấu và sự cứng cố Quân đội Nam Việt Nam cho phép Việt Nam có thể đứng trên đôi chân của chính mình, tùy thuộc vào viện trợ Kinh tế và Quân sự.

Quan trọng hơn, tôi đã kiến nghị ông ta có thể yêu cầu Hà Nội đổi lại cũng có hành động tương tự. Người Mỹ hoàn toàn đồng ý với tôi về...

Spiegel : ... và rút quân tượng trưng ?

Tổng Thống Thiệu : Tôi nhận ra cuộc chiến Việt Nam cũng gây ra những vấn đề bên trong nước Mỹ. Và Tổng thống Nixon nói ông cần một cử chỉ tượng trưng để giải quyết vấn đề đó.

Khi tôi ở Hán Thành và Đài Loan một tuần trước đó, tôi đã nói với Tổng thống Park Chung Hee và Tổng thống Tưởng Giới Thạch rằng tôi hy vọng việc rút quân mà tôi bàn bạc với Tổng thống Nixon trong cuộc đàm phán tại Midway chỉ mang tính tượng trưng. Nhưng tôi đã chỉ ra rằng chúng tôi không thể ngăn ngừa việc Hoa Kỳ rút toàn bộ quân nếu họ muốn. Vì vậy sẽ là khôn ngoan hơn khi yêu cầu Mỹ rút quân từng bước và cùng lúc đó cung cấp viện trợ để chúng tôi xây dựng một Quân đội Nam Việt Nam vững mạnh và hiện đại để thay thế người Mỹ. Tôi không bao giờ yêu cầu quân đội Mỹ ở lại Việt Nam mãi mãi.

Spiegel : Quân Mỹ đã đặt tại Nam Hàn và Tây Đức.

Tổng Thống Thiệu : Nhưng chúng tôi là những người rất tự trọng. Chúng tôi đã nói với họ chúng tôi cần viện trợ và vũ khí nhưng chúng tôi có đầy nhiệt huyết trong huyết quản và thừa binh lính.

Spiegel : Ngài mô tả thế nào về tình cảnh của mình khi đó ? chỉ vài tháng trước đó, Bộ trưởng Quốc phòng Hoa Kỳ, Melvin Laird đã đề ra “Việt Nam hoá”. Người Mỹ trước đó đã nói về cuộc chiến “phi Mỹ hóa”. Không phải chỉ tên gọi này thôi cũng đã nói rõ ràng là Hoa Kỳ có ý định rút quân một cách nhanh chóng ?

Tổng Thống Thiệu : Khi ông Nixon đến Sài Gòn vào tháng 7 năm 1969, ông ta nhắc lại rằng ông cần có công chúng Mỹ phía sau. Tôi hiểu vị thế của ông ta. Nhưng ông ấy không bao giờ lý giải rút quân có nghĩa là cắt giảm nghị trình có hệ thống và theo sáng kiến của Mỹ. Ông ấy chỉ nói về những khó khăn trong nước tại Mỹ và đề nghị tôi giúp. Ông nói “giúp chúng tôi để giúp các anh”. Tôi trả lời “Tôi sẽ giúp các ông để có thể giúp chúng tôi”. Tại cuộc họp chúng tôi lại bàn về vấn đề rút quân từng phần.

Spiegel : Nhưng không đặt ra lịch trình ?

Tổng Thống Thiệu : Không, và Ông Nixon lại hứa là bất kỳ đợt rút quân nào cũng sẽ tương xứng với những biện pháp tương tự của phía Bắc Việt và sẽ phù hợp với khả năng phòng thủ của Nam Việt Nam cũng như đi kèm với những viện trợ thêm về quân sự và kinh tế cho Nam Việt Nam.

Spiegel : Tại thời điểm đó Ngài có nhận ra Hoa Kỳ đã sẵn sàng đơn phương rút quân nếu cần thiết ?



Tổng Thống Thiệu : Có, tôi có nghi ngờ điều đó. Nhưng khi đó tôi vẫn rất tự tin và tin tưởng vào đồng minh lớn của chúng tôi.

TT. Nguyễn Văn Thiệu tiếp Henry Kissinger

Spiegel : Có thể Ngài đúng khi nhận định như vậy. Rõ ràng trong cuốn sách của Kissinger chính quyền Nixon không thể “chiến thắng một cách dễ dàng một chiến dịch có liên can đến hai chính quyền, năm quốc gia đồng minh và ba mươi một ngàn người chết như thể chúng ta chuyển một đài truyền hình”.

Người Mỹ rõ ràng muốn thoát ra khỏi Việt Nam bằng đàm phán. Họ không muốn đơn phương rút quân trừ khi họ buộc phải làm điều đó. Ngài có đưa ra

bất kỳ yêu cầu nào về các cuộc đàm phán giữa Washington và Hà Nội ?

Tổng Thống Thiệu : Chiến tranh đã quá đủ với chúng tôi và chúng tôi quyết định chấm dứt cuộc chiến bằng đàm phán. Chúng tôi yêu cầu những lực lượng đã xâm chiếm đất nước phải rút quân. Tất cả chỉ có vậy.

Spiegel : Ngài oán trách sự sụp đổ của Nam Việt Nam trong năm 1975 chủ yếu được quy cho thực tế rằng quân đội Bắc Việt được phép ở lại miền Nam thậm chí sau khi Hiệp định Hòa bình Paris đã ký kết. Ngài khẳng định Ngài chỉ bỏ qua sự hiện diện của Bắc Việt trong khi hiệp định đang đàm phán và họ phải rút quân khi đàm phán kết thúc. Nhưng Kissinger khẳng định trong cuốn sách của mình Ngài không hề đưa ra phản đối với đề xuất của Mỹ về vấn đề này cho đến tháng 10 năm 1972.



Tổng Thống Thiệu : Đó là lời dối trá vô giáo dục nhất từ phía Kissinger khi nói tôi đồng ý cho quân Bắc Việt lưu lại miền nam. Nếu tôi đồng ý ngay từ đầu như Kissinger đã nói, thì tôi đã không phản đối kịch liệt khi ông ta cho tôi xem bản dự thảo hiệp định trong đó không hề chứa đựng bất kỳ điều khoản nào về vấn đề rút quân của Bắc Việt. Đó là điểm quan trọng nhất mà tôi đã đấu tranh trong suốt quá trình đàm phán hoà bình. Từ đầu đến cuối, tôi yêu cầu Kissinger buộc Hà Nội rút quân và giải thích cho ông ta rằng sẽ chẳng có hiệp định nào hết trừ khi Bắc Việt thực thi điều đó. Sau nhiều ngày tranh luận quyết liệt, Kissinger cuối cùng thú nhận với tôi : “Thưa ngài Tổng thống, điều đó không thể thực hiện được. Nếu được tôi đã làm. Vấn đề đã được đặt ra cách đây 3 năm nhưng Liên Xô sẽ không chấp nhận”. Sau đó tôi nhận ra Chính phủ Hoa Kỳ đã nhượng bộ yêu cầu của Liên Xô và đó là điều làm tôi

thất vọng nhất.

Spiegel : Có thể Liên Xô không có lựa chọn khác vì Bắc Việt phủ nhận xem Nam Việt Nam như là một ngoại quốc và thậm chí có khi họ phủ nhận Bắc Việt có quân đội thường trực tại Nam Việt Nam.

Tổng Thống Thiệu : Chúng tôi đã ở trong chiến tranh hơn 20 năm và chúng tôi biết không bao giờ tin vào những gì Nga Xô và Bắc Việt nói. Bắc Việt có Quân đội tại Lào, Campuchia và Nam Việt Nam. Tôi nghĩ thậm chí một người mù cũng có thể nhìn thấy điều đó. Để chấm dứt chiến tranh, chúng ta phải nhìn vào thực tế chứ không phải nghe những gì kẻ thù đang nói.

Spiegel: Ngài có đặt ra những điểm này với Kissinger ?

Tổng Thống Thiệu: Tất nhiên và cả với Tướng Haig. Tôi hỏi ông ta: “Tướng Haig, ông là một vị tướng và tôi cũng là một vị tướng. Vậy ông có biết một hiệp định hòa bình nào trong lịch sử lại cho phép lực lượng kẻ thù lưu lại trên đất nước mà họ đã xâm chiếm?” Tôi hỏi ông ta : “Liệu ông có cho quân Liên Xô đóng trên lãnh thổ Mỹ và nói rằng ông đã đạt được dàn xếp hòa bình với Liên Xô ?”

Spiegel : Ông ấy nói thế nào ?

Tổng Thống Thiệu : Ông ta không nói gì cả. Làm sao ông ta có thể nói gì - điều đó thật phi lý. Ông ta nói gì đây ?

Spiegel : Kissinger đã đưa ra câu trả lời trong cuốn sách của mình. Ông ấy nói Bắc Việt sẽ không thực hiện rút quân vì Hà Nội sẽ không nhượng bộ trên bàn đàm phán những gì họ không bị buộc phải từ bỏ trên chiến trường. Nhưng ông ta nói thêm Hiệp định Hòa bình Paris chứa đựng một điều khoản nghiêm cấm bất kỳ việc xâm lấn thêm nào và kế luận “điều này sẽ làm cho lực lượng Bắc Việt tại miền nam hao mòn làm tiêu hao sinh lực một cách tự nhiên”.

Tổng Thống Thiệu : Khi đàm phán với Cộng Sản, tôi cảm giác như Chính phủ Hoa Kỳ và cụ thể là Tiến sĩ Kissinger hoàn

toàn không biết gì về những trải nghiệm không mấy ngọt ngào của Pháp với Cộng Sản vào năm 1954 hoặc từ cuộc chiến Triều Tiên. Họ không biết gì về những cuộc hội đàm với Lào và Campuchia. Họ không biết làm thế nào để đối phó với Cộng Sản và làm thế nào để lý giải chiến lược và chiến thuật của họ. Do đó chúng ta trở lại vấn đề làm sao Tiến sĩ Kissinger, người đại diện cho một nước lớn và khoe khoang rằng ông ta là thương thuyết gia tài ba nhất, lại có thể tin rằng quân Bắc Việt sẽ không xâm chiếm Nam Việt Nam. Làm sao ông ta có thể tin như vậy ? Liệu ông ta có thể canh gác trên tất cả chốt biên phòng dọc biên giới của Campuchia, Lào và Nam Việt Nam. Thậm chí nếu chúng tôi có một triệu lính canh gác quốc tế, chúng tôi cũng không thể chứng minh là không hề có sự xâm chiếm nào. Làm sao ông ta có thể tin vào những gì Bắc Việt nói. Ông ta có thể tin vào Cộng Sản nhưng chúng tôi thì không. Đó là vì sao tôi khăng khăng yêu cầu Bắc Việt rút quân. Nếu Bắc Việt thật sự muốn có hòa bình, tại sao họ muốn ở lại ?

Spiegel : Kissinger nói gì về điều đó ?

Tổng Thống Thiệu : Ông ta có thể nói gì đây ? Điều mà ông ta và Chính phủ Hoa Kỳ thật sự muốn là rút quân càng sớm càng tốt và đảm bảo tù binh Mỹ được phóng thích. Họ nói với chúng tôi họ muốn một giải pháp danh dự, nhưng họ thật sự muốn giải quyết mọi việc và thoát ra càng nhanh càng tốt mà không bị người dân Việt Nam và phần còn lại của thế giới lên án vì đã bỏ rơi chúng tôi trong cơn hoạn nạn. Đó là vấn đề của họ.

Spiegel : Kissinger viết ngay sau cuộc tiến công mùa xuân của Bắc Việt năm 1972, vai trò có vẻ như đã bị đảo ngược. Bắc Việt bất ngờ muốn nói lại đàm phán trong khi Nam Việt Nam lại muốn chiến đấu đến khi dành thắng lợi cuối cùng.

Tổng Thống Thiệu : Hoàn toàn vô lý ! Tiến sĩ Kissinger hiểu thế nào là chiến thắng ? Bắc Việt đã gây ra chiến tranh tại Nam Việt Nam. Chúng tôi muốn họ rút quân. Đó gọi là chiến thắng sao ? Tôi không bao giờ yêu cầu người của Bắc Việt được xem là tù binh chiến tranh tại Nam Việt Nam. Tôi không bao giờ đòi hỏi Bắc Việt trả bồi thường chiến tranh. Tôi không bao giờ đòi hỏi Bắc Việt nhượng bộ lãnh thổ. Tôi không bao giờ yêu cầu có ghế trong chính phủ tại Hà Nội. Vậy Kissinger hiểu chiến thắng và chiến thắng toàn diện là gì ?

Spiegel : Về vấn đề rút quân của Bắc Việt, theo Kissinger ngày 31 tháng 5 năm 1971 là một ngày quan trọng. Đó là thời điểm trong các cuộc đàm phán bí mật, Hoa Kỳ đã từ bỏ yêu cầu hai bên cùng rút quân. Tiến sĩ Kissinger nói ít nhất ba lần trong cuốn sách rằng Ngài đã được thông báo trước và ông đã đồng ý.



TT. Nguyễn Văn Thiệu và Richard Nixon tại cuộc họp trên hàng không mẫu hạm Midway 1969

Tổng Thống Thiệu : Tôi không bao giờ đồng ý việc đơn phương rút quân. Sau cuộc họp Midway, tôi luôn luôn yêu cầu rút quân từng phần và cả hai bên cùng rút quân. Mỹ đã thay đổi lập trường và sử dụng chiến thuật thông thường nhằm ép buộc chúng tôi để chiếm lấy và đặt thanh gươm Damocles lên đầu chúng tôi, trích dẫn dư luận Mỹ với những nhận xét như: “Bây giờ ông đang có một hình ảnh rất xấu tại Mỹ !” hoặc “Quốc hội sẽ cắt giảm viện trợ.”... Họ sử dụng lại chiến thuật cũ, tiết lộ cho báo chí và đặt chúng tôi vào việc đã rồi. Nếu tôi từ chối dư luận sẽ quay sang chống đối tôi: “Ông ta đòi hỏi quá nhiều, ông ta sẽ không bao giờ để Mỹ rút quân, ông ta sẽ không bao giờ để tù binh Mỹ trở về nhà”. Vì vậy tôi phải nhượng bộ. Không tự nguyện nhưng miễn cưỡng. Làm sao tôi có thể phản đối khi họ sẽ nói ngay rằng : “Viện trợ sẽ bị cắt nếu ông không tuân theo”.

Spiegel : Kissinger nói ông luôn được tham vấn trước về tất cả mọi quyết định của Hoa Kỳ, dưới bất kỳ hình thức nào.

Tổng Thống Thiệu : Đúng, họ có bàn bạc với tôi, nhưng tất nhiên họ không muốn nghe tôi nói “không” đối các quyết định phục vụ cho lợi ích của Hoa Kỳ. Tuy nhiên, trong hầu hết trường hợp áp lực đem lại cho họ hầu hết những gì họ muốn.

Spiegel : Kissinger giờ đây chỉ trích một cách cay đắng về cuộc tiến công Lào năm 1971. Ông ấy nói ông cho rằng cuộc tiến công mùa khô là rất cấp thiết. Vậy ý tưởng ban đầu là của ai ?

Tổng Thống Thiệu : Đó là ý tưởng của họ. Trước đó rất lâu chúng tôi đã từng muốn tiến hành cuộc tấn công, nhưng chúng tôi không thể thực hiện một mình. Bây giờ Hoa Kỳ đề xuất nên chúng tôi vui vẻ đồng ý để chấm dứt cuộc chiến nhanh hơn. Đó là một chiến dịch liên quân Việt-Mỹ với các nhiệm vụ qui định rất rõ ràng : Quân đội Nam Việt Nam có nhiệm vụ tiến hành chiến dịch tại Lào và lính Mỹ sẽ hỗ trợ tiếp tế bên ngoài Việt Nam, từ biên giới đến nơi giao chiến.

Spiegel : Tại sao ? Vì quốc hội Mỹ rõ ràng đã cấm đoán quân Mỹ xâm nhập lãnh thổ Lào ?

Tổng Thống Thiệu : Tôi tin là vậy. Nhưng cũng bởi vì chúng tôi không có phương tiện tiếp tế cho binh lính và quan trọng nhất là chuyên chở thương binh ra ngoài. Điều đó chỉ có thể tiến hành bằng trực thăng và Hoa Kỳ là bên duy nhất có đầy đủ trực thăng. Không có trực thăng, chúng tôi không bao giờ đồng ý tiến hành chiến dịch tại Lào.

Spiegel : Kissinger nói binh lính của ông gặp vấn đề khi đưa ra yêu cầu không quân hỗ trợ vì các đơn vị Việt Nam gần như không có những chuyên viên kiểm soát mặt đất được huấn luyện có thể nói được tiếng Anh.

Tổng Thống Thiệu : Hoàn toàn không có vấn đề gì đối với việc hỗ trợ của Không quân. Chúng tôi không hề lo lắng nếu thỉnh thoảng không có Không quân hỗ trợ, chúng tôi đã có Pháo binh. Vấn đề là người Mỹ đã mất nhiều phi công trực thăng trong ba ngày đầu tiên của chiến dịch. Vì thế họ không sẵn sàng cất cánh theo lịch trình và với số lượng cần thiết. Điều đó đã trở thành một vấn đề lớn đối với Quân đội Nam Việt Nam.

Spiegel : Có phải tinh thần binh lính đã suy sụp ?

Tổng Thống Thiệu : Chúng tôi không thể chuyên chở binh lính tử trận và thương binh ra ngoài. Điều đó không chỉ ảnh hưởng đến tinh thần mà còn cả đến việc tiến hành chiến dịch.

Spiegel : Kissinger đưa ra một lý do khác giải thích tại sao chiến dịch thất bại. Ông ta nói ông đã ra lệnh cho binh sĩ của mình phải thận trọng khi di chuyển về phía tây và ra lệnh chấm dứt chiến dịch toàn bộ ngay khi chịu tổn thất 3.000 binh lính. Kissinger cho rằng người Mỹ sẽ không bao giờ chấp thuận kế hoạch có hạn chế này và đã được thông báo đến cho họ.

Tổng Thống Thiệu : Đối với một Quân nhân, ý tưởng đặt ra một giới hạn về số thương vong trước là rất vô lý. Tiến sĩ Kissinger phải là một người rất giàu trí tưởng tượng khi nói như thế. Chúng tôi chỉ có thể di chuyển về phía tây xa đến mức mà trực thăng di tản có thể bay đến. Kissinger nói chúng tôi rút quân mà không hề thông báo cho phía Mỹ. Làm sao chúng tôi có thể triệt thoái hơn 10.000 quân mà không hề thông báo cho người Mỹ ?

Spiegel : Vậy là ông đã thông báo cho họ biết ?

Tổng Thống Thiệu : Ồ, tất nhiên. Và hãy để tôi kể cho anh nghe một câu chuyện. Khi đó tờ Time hay Newsweek gì đó đã đăng tải bức hình một binh sĩ Nam Việt Nam đang cố bám vào bộ phận hạ cánh của một chiếc trực thăng với chú thích "kẻ hèn nhát". Tôi chỉ cười. Tôi thấy điều đó thật kinh khủng. Không thể nào ngăn cản một binh sĩ bị bỏ rơi khỏi những hành động như thế. Nhưng tờ báo đã nhục mạ binh lính Nam Việt Nam như là những kẻ hèn nhát và cùng lúc đó hoàn toàn che dấu một sự thật là phi công trực thăng Hoa Kỳ không có tinh thần chiến đấu trong chiến dịch này.

Spiegel : Một điểm cốt lõi trong sự tranh cãi giữa Nam Việt Nam và Hoa Kỳ là vấn đề ngưng bắn. Theo Kissinger, Chính phủ Mỹ đã quyết định đề xuất một cuộc ngưng bắn trên chiến tuyến hiện hữu ngay đầu mùa Hè năm 1970. Kissinger nói ông không những đồng ý mà còn chấp thuận đề xuất đó.

Tổng Thống Thiệu : Đúng vậy. Tôi cũng cho rằng ngưng bắn là một bước đầu tiên rất quan trọng để hoàn thành những nghĩa vụ của một thoả thuận hoà bình. Nhưng về vấn đề là ngay lập tức - tôi nhắc lại một cuộc ngưng bắn ngay lập tức - thì tôi không bao giờ đồng ý với Kissinger. Tôi nói chúng ta phải xem xét điều đó một cách cẩn trọng. Không thể tuyên bố ngưng bắn cho đến khi đã có những suy xét cẩn thận về việc ai sẽ là người giám sát cuộc ngưng bắn và điều gì sẽ xảy ra trong trường hợp có vi phạm, binh lính sẽ đóng ở đâu...

Spiegel : Kissinger viết : "Chúng tôi vẫn nghĩ rằng chúng tôi đang cùng làm việc với Thiệu". Người Mỹ không hiểu rằng ông đang áp dụng "chiến thuật lãn tránh của người Việt Nam đối với người nước ngoài".

Tổng Thống Thiệu : Điều đó không bao giờ xảy ra với một nước nhỏ như chúng tôi, một nước nợ gần như tất cả mọi thứ của đồng minh lớn và vẫn đang yêu cầu viện trợ lâu dài, lại có thể chơi trò bịp bợm.

Spiegel : Nhưng ông phải nghĩ rằng cuộc chiến cuối cùng cũng thất bại khi Mỹ rút quân và Bắc Việt được phép duy trì Quân đội tại Nam Việt Nam ?

Tổng Thống Thiệu : Không hẳn như vậy, nếu chúng tôi tiếp tục nhận được viện trợ từ Hoa Kỳ và Chính phủ Hoa Kỳ giữ lời hứa khi chúng tôi ký vào bản hiệp định. Thậm chí khi ký kết hiệp định, tôi vẫn nghĩ đó chỉ là một drôle de paix - một nền hòa bình giả mạo. Nhưng chúng tôi vẫn tin chúng tôi có thể chống cự lại bất kỳ sự xâm lăng nào của Bắc Việt nếu họ vi phạm các điều khoản của dàn xếp hòa bình. Chúng tôi có hai lý do để tin tưởng : thứ nhất, chúng tôi có một bảo đảm bằng văn bản từ Tổng thống Nixon rằng Mỹ sẽ đáp trả bằng tất cả lực lượng nếu thoả thuận bị vi phạm.

Spiegel : Mặc dù ông ta không bao giờ nói là đáp trả như thế nào.

Tổng Thống Thiệu : Thứ hai, chúng tôi được nhận đầy đủ viện trợ kinh tế và quân sự đến khi nào chúng tôi cần để chống lại sự xâm lăng của Bắc Việt. Liệu Chính phủ Mỹ có giữ đúng lời hứa đó ? Cuộc chiến có thể tiếp tục nhưng Bắc Việt sẽ không thể lật đổ Nam Việt Nam.

Spiegel : Ngài và Kissinger ít nhiều đồng ý về điểm này. Ông ta viết, toàn bộ chiến lược có thể thành công nếu Hoa Kỳ ở vào vị thế có thể hành động với tất cả những vi phạm giàn xếp hoà bình của Bắc Việt và tiếp tục viện trợ đầy đủ cho Nam Việt Nam. Cái gì đã sai ? Kissinger đổ lỗi cho vụ Watergate và sự xói mòn của chính quyền hành pháp. Ông có thật sự nghĩ vụ Watergate phải chịu trách nhiệm cho sự thất bại ?

Tổng Thống Thiệu : Xin lỗi nhưng tôi không phải là một người Mỹ. Tôi không có trách nhiệm phải dọn dẹp trước hàng rào của họ. Nhưng nếu họ giữ lời hứa, đó sẽ là một cản trở tốt nhất đối với những sự xâm lăng thêm của Bắc Việt và có thể kết thúc chiến tranh.

Spiegel : Nếu Mỹ giữ lời hứa Ngài có nghĩ bản hiệp định có thể dẫn đến một kết quả thành công toàn diện ?

Tổng Thống Thiệu : Tôi tin có thể sẽ là như vậy.

Spiegel : Vậy về tổng thể, Hiệp định Paris không phải quá tệ ?

Tổng Thống Thiệu : Đó chắc chắn không phải là một thỏa thuận tốt đẹp đối với chúng tôi. Đó là một thỏa thuận giả tạo. Nhưng đó là phương kế cuối cùng. Anh phải hiểu là chúng tôi chỉ ký kết, như tôi đã nói, bởi vì chúng tôi có đảm bảo từ phía Chính phủ Hoa Kỳ và Hiệp định được bảo đảm bởi 12 Quốc gia và Liên Hiệp Quốc.

Spiegel : Kissinger đưa ra bình luận một cách chua cay trong cuốn sách của mình về nhiều chính trị gia lớn. Nhưng ông ta có vẻ giành nhiều sự miệt thị đối với Ngài. Mặc dù ông ta ngưỡng mộ sự “thông minh”, “lòng dũng cảm” và “nền tảng văn hoá” của Ngài. Ông ta chăm chú đến “sự điều hành tàn bạo”, “xác láo”, “sự ích kỷ độc ác” và “thủ đoạn gần như điên cuồng” của Ngài khi làm việc với người Mỹ. Ngài nói gì về những gán ghép này trong hồi ký của Kissinger ?

Tổng Thống Thiệu : Tốt hơn là tôi không trả lời. Tôi thà không nói gì về ông ta, ông ấy có thể nghĩ bất cứ điều gì ông ta thích về tôi, tốt hoặc xấu. Tôi thích nói về những gì đã thật sự xảy ra giữa Hoa Kỳ và Nam Việt Nam hơn.

Spiegel : Phải chăng Ngài đã đem đến cho ông ta một lý do nào đó để viết về Ngài theo một cách coi thường như thế này?

Tổng Thống Thiệu : Có thể ông ta ngạc nhiên vì phải làm việc với một người quá thông minh và tài giỏi. Cũng có thể có vài điều phải làm với tính phức cảm tự tôn của một người quá tự phụ. Có thể ông ta không thể tin rằng một người đối thoại Việt Nam lại bình đẳng với một người tự cho rằng mình rất quan trọng. Để tôi kể anh nghe một chuyện khác, tôi cảm thấy thật buồn cười tại đảo Midway vì tôi không thể nào tưởng tượng nổi những người như thế lại cực kỳ đê tiện. Trong dịp đó, ông Nixon, ông Kissinger, phụ tá của tôi và tôi họp tại nhà của một Sĩ quan hải quân Mỹ. Có ba cái ghế thấp và một cái cao hơn. Ông Nixon đã ngồi ở ghế cao hơn.

Spiegel : Giống như phim “Nhà độc tài vĩ đại” của Chaplin ? Trong đó, Hitler đã ngồi ở một cái ghế cao để ông ta có thể nhìn xuống Mussolini đang ngồi tại ghế thấp hơn.

Tổng Thống Thiệu : Nhưng tôi đã tìm một cái ghế khác cao ngang bằng cho tôi trong giờ nghỉ để cùng cấp với Nixon. Sau cuộc họp Midway, tôi nghe từ vài người bạn Mỹ của tôi rằng Kissinger không bao giờ trông đợi Tổng thống Thiệu trở thành một người như ông ta.

Spiegel : Kissinger phàn nàn trong cuốn sách của mình rằng Ngài đã đối đãi với ông ta thật tệ hại trong cách cư xử cá nhân của mình, rằng Ngài đã bỏ cuộc hẹn lướt ván, Nixon thậm chí còn nói thêm, theo Kissinger, ông ta nói Ngài là “Một thằng chó đẻ” và nói : “Tàn bạo là bình thường,... sẽ không bao giờ được nhìn thấy, nếu... không đi cùng”.

Tổng Thống Thiệu : Xin lỗi nhưng tôi không có gì để nói về điều đó. Tôi được giáo dục đầy đủ và tôi từ chối trả lời những lời bình phẩm mất lịch sự và khiếm nhã như vậy. Nếu tôi không tiếp đãi Tiến sĩ Kissinger và Đại sứ Bunker, đó đơn giản là vì chúng tôi chưa đạt đến một điểm để có thể tiếp tục thảo luận với họ. Họ mất 4 năm vậy tại sao buộc tôi phải trả lời trong một giờ. Nếu người Mỹ có thể bỏ ra thời gian thì tại sao tôi lại không thể? Chúng tôi có thể phù hợp với họ nếu chúng tôi là những người ba phải, cái gì cũng đồng ý. Nhưng tôi không phải là một người ba phải và người miền nam không phải là một quốc gia của những người ba phải, Quốc hội chúng tôi không phải là một Quốc hội của những người ba phải. Tôi phải bàn bạc với họ.

Spiegel : Tiến sĩ Kissinger viết rằng thái độ của Ngài đối với ông ta về cơ bản được xác định là “Căm thù một cách độc địa”

Tổng Thống Thiệu : Không, tôi chỉ bảo vệ lợi ích của đất nước tôi. Chắc chắn là có những cuộc tranh luận nảy lửa nhưng thái độ của tôi luôn luôn kiềm chế bởi động cơ yêu nước.

Spiegel : Kissinger viết ông có vài điều kiện để đạt được “Vị thế gần như là không thể” trong đó ông tự nhận thấy. Ngài có nhận ra dấu hiệu nào của điều kiện đó ?

Tổng Thống Thiệu : Không, tất cả những gì tôi nhận thấy là áp lực từ Chính phủ Mỹ.

Spiegel : Kissinger viết ông không bao giờ tham gia vào một cuộc đàm phán dựa trên khái niệm. Ông ấy nói Ngài “đấu tranh theo cách của người Việt Nam : gián tiếp, gián lượt, bằng phương pháp nhằm làm cạn kiệt hơn là làm sáng tỏ, luôn luôn chăm chọc nhưng không bao giờ giải quyết vấn đề thực tế”

Tổng Thống Thiệu : Hãy đặt anh vào vị trí của tôi. Tôi đồng ý ngay từ đầu rằng Chính phủ Mỹ nên tham gia đàm phán bí mật với Hà Nội. Kissinger nói tôi sẽ luôn luôn được thông báo. Đúng, tôi đã được thông báo. Tôi được nghe những gì ông ta chọn để nói với tôi. Nhưng tôi tin đồng minh của tôi sẽ không bao giờ lừa gạt tôi, dàn xếp thỏa thuận trên đầu tôi và bí mật bán đất nước tôi. Nhưng anh có thể tưởng tượng được không, chỉ bốn ngày trước khi ông ta ra Bắc Việt vào tháng 10 năm 1972, ông ta đưa tôi bản dự thảo hiệp định sẽ được ký tắt tại Paris bằng tiếng Anh ? Chúng tôi phải thẩm tra bản thảo bằng tiếng Anh từng điểm một. Và bản thảo không phải được đưa ra bởi Nam Việt Nam và Hoa Kỳ mà là bởi Bắc Việt và Hoa Kỳ. Anh có tưởng tượng nổi điều đó không ? Theo logic thông thường Nam Việt Nam và Hoa Kỳ phải thỏa thuận về những điều kiện của dàn xếp hòa bình trước và sau đó Kissinger quay lại với chúng tôi nếu Bắc Việt đưa ra bất kỳ đề xuất trái ngược nào. Nhưng ông ta đã không làm như thế.

Thay vào đó, ông ta soạn thảo những điều khoản của hiệp định chung với Bắc Việt và đưa cho tôi xem bằng tiếng Anh. Hiệp định hoà bình sẽ quyết định số phận chúng tôi. Anh có tưởng tượng được tôi cảm thấy như thế nào khi chúng tôi thậm chí không thể nhìn thấy nguyên bản bằng chính ngôn ngữ của chúng tôi ?

Spiegel : Nhưng cuối cùng Ngài cũng nhận được bản tiếng Việt ?

Tổng Thống Thiệu : Chúng tôi khăng khăng đòi hỏi, đòi hỏi và đòi hỏi và cuối cùng ông ta đồng ý, dù tất nhiên là miễn cưỡng. Và chúng tôi đã phát hiện ra nhiều cạm bẫy. Tôi hỏi Tiến sĩ Kissinger và Đại sứ Bunker “Ai đưa ra bản tiếng Việt ?” Họ trả lời “một người Mỹ rất giỏi từ trường Đại học Ngôn ngữ học Quốc tế tại Hoa Kỳ cộng tác với Bắc Việt”. Nhưng không người Mỹ nào có thể hiểu và viết tiếng Việt tốt hơn một người Việt Nam. Và không người Mỹ nào có thể làm việc với Cộng Sản Việt Nam bằng tiếng Việt giỏi hơn chúng tôi. Liệu đó có phải là cách ứng xử danh dự và ngay thẳng của phía đồng minh ?

Spiegel : Các giới chức cấp cao tại Mỹ nói đã từng nghĩ rằng tất cả những gì mà Kissinger theo đuổi là một khoảng thời gian hợp lý giữa việc rút quân Mỹ và sự sụp đổ cuối cùng của Sài Gòn. Kissinger nói trong cuốn sách của mình là điều đó không đúng. Ngài nghĩ thế nào ?

Tổng Thống Thiệu : Bất kể người Mỹ nói gì, tôi tin rằng mục đích cuối cùng của Chính phủ Mỹ là một Chính phủ liên hiệp tại Nam Việt Nam.

Spiegel : Kissinger đưa ra nhiều bằng chứng cho thấy điều đó không đúng.

Tổng Thống Thiệu : Người Mỹ cố gắng ép buộc chúng tôi đồng ý bản hiệp định. Nếu chúng tôi đồng ý, họ có thể hãnh diện là đã giải quyết mọi việc bằng một “Thỏa thuận danh dự”. Họ có thể nói với dân chúng tại nhà rằng : “Chúng tôi đang rút quân, chúng tôi đảm bảo tù binh sẽ được phóng thích”. Và có thể nói với phần còn lại của thế giới rằng : “Chúng tôi đã mang lại Hòa bình cho Nam Việt Nam. Bây giờ thì tùy thuộc vào người dân Nam Việt Nam. Nếu Chính phủ liên hiệp có bị Cộng Sản chi phối thì đó là vấn đề của họ. Chúng tôi đã đạt được một giải pháp danh dự.”

Spiegel : Kissinger viết : “Chúng tôi có một nguyên tắc trong đàm phán đó là người Mỹ không phản bội những người bạn của mình”.

Tổng Thống Thiệu : Thôi được, vậy hãy nhìn vào vị thế hiện nay tại Nam Việt Nam, Campuchia và tất cả Đông Dương. Khi chúng tôi đàm phán thỏa thuận hòa bình với những đại diện của Chính phủ Mỹ, chúng tôi thường có cảm giác họ không chỉ chơi trò xỏ lá mà họ còn thật sự là người đáng bị lên án trong hành động.

Spiegel : Ngài có bao giờ cảm thấy biết ơn về những gì mà người Mỹ đã giúp đỡ cho đất nước ông ? Kissinger nói trong cuốn sách của mình : “Đánh giá cao về những gì được giúp đỡ không phải là một đặc điểm của người Việt Nam”.

Tổng Thống Thiệu : (Cười) Về những gì mà Kissinger viết trong sách, tôi nghĩ chỉ có người với một tinh thần bị méo mó mới có thể nghĩ như vậy, chỉ có thể xảy ra với một người có tính khí không bình thường. Ông ta ám chỉ trong cuốn sách của mình rằng ông ta sợ người Việt Nam sẽ trả thù những người Mỹ còn ở lại sau khi Washington đã bỏ rơi chúng tôi. Bây giờ và không bao giờ chúng tôi làm điều đó.

Spiegel : Cá nhân Ngài có cảm thấy biết ơn gì không ?

Tổng Thống Thiệu : Tôi có thể nói một cách thành thật rằng nếu Chính phủ Mỹ không phản bội chúng tôi và không đâm sau lưng chúng tôi, người dân Việt Nam sẽ cảm thấy rất biết ơn. Sau khi chúng tôi có một cuộc bàn luận căng thẳng với Kissinger về từ ngữ của hiệp định hòa bình, vài thành viên của chính phủ tôi nói rằng sẽ là một ngày may mắn cho chúng tôi nếu Kissinger làm cho Nam Việt Nam bằng như những gì mà ông ta đã làm cho Bắc Việt. Tôi nói với họ nếu ông ta đàm phán một nền hoà bình đích thực với Bắc Việt, ông ta sẽ có cho riêng mình một đài kỷ niệm tại Nam Việt Nam giống như tượng của tướng McArthur tại Nam Hàn. Tiếc thay mọi chuyện đã không diễn ra như vậy. Về hậu quả của hòa bình, tôi nghĩ tốt nhất là để tự người Mỹ phán quyết về những gì mà Kissinger đã làm cho Nam Việt Nam : những trại tập trung, nạn đói kém, hành hạ tra tấn, hàng ngàn thuyền nhân mất tích trên Thái Bình Dương và nạn diệt chủng còn khủng khiếp và được tiến hành có hệ thống hơn cả nạn diệt chủng tại Campuchia. Kissinger không có lý do gì để tự hào về nền hòa bình mà ông ta đã mang đến. Đó là mồ chôn của Hòa bình.

Spiegel : Cảm ơn Ngài Cựu Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu đã dành cho chúng tôi cuộc phỏng vấn này.

ST. 12/1979.